

Bản án số: 73/2020/DS-PT
Ngày: 23/11/ 2020
V/v “Yêu cầu bồi thường
thiệt hại về sức khỏe”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Sỹ Tiến.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Huyền và ông Nguyễn Anh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Bích Thủy - thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án Dân sự phúc thẩm thụ lý số 98/2020/TLPT-DS ngày 08 tháng 10 năm 2020 về việc “yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 09/2020/DS-ST, ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 111/2020/QĐPT-DS ngày 30 tháng 10 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị H, sinh năm 1971,

Nơi cư trú: Xóm TT, xã TH, huyện Q, tỉnh Nghệ An; (*Có mặt*).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Xóm TT, xã TH, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (*Có mặt*)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Hồ Thị H, sinh năm 1982;

Địa chỉ cư trú: Xóm TT, xã TH, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Hồ Thị H trình bày: Khoảng 10 giờ ngày 18/12/2019, khi phát hiện thấy hoa màu nhà mình bị anh Nguyễn Văn Đ (*Em trai chồng*) đào xới nên bà nói vọng sang nhà anh Đ “răng bay ác rứa, răng phá rau nhà tau rứa, bay sống không có tâm” nhưng không có tiếng đáp lại. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi bà vừa cho lợn ăn xong đi vào nhà, khi đi đến góc quán thì anh Đ đi vào tay trái nắm tóc bà, tay

phải đấm liên tục vào đầu, vào mắt trái bà còn chị Hồ Thị H1 (Vợ anh Đ) đi theo sau anh Đ, ôm ngang bụng bà để anh Đ đánh. Sau đó anh Đ kéo tóc, đập đầu bà liên tục vào cửa nách. Bà bị thương chảy máu ở mặt, kêu thét lên nên vợ chồng anh Đ ngừng đánh bà. Bà ngã xuống nền nhà và được chị H1 đưa xuống Phòng khám đa khoa ĐK cấp cứu, khâu vết thương, sau đó bà đi khám, mua thuốc điều trị tại Bệnh viện Bạch Mai và Bệnh viện Mắt trung ương. Nay bà yêu cầu anh Đ, chị H1 phải bồi thường cho bà các khoản chi phí, cụ thể như sau:

+ Về phương tiện đi lại:

- Tiền thuê xe taxi xuống Phòng khám đa khoa ĐK rửa vết thương, cắt chỉ trong 3 lần: 3 chuyến x 80.000 đồng/chuyến đi về = 240.000 đồng.

- Tiền xe ngày 21/12/2019 ra Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Mắt trung ương: Đi xe khách THS: 340.000 đồng/chuyến x 2 người = 680.000 đồng; Tiền thuê xe lai, xe taxi đi khám giữa 2 bệnh viện và từ Bệnh viện ra bến xe nước ngầm về nhà 260.000 đồng.

- Tiền xe ngày 06/01/2020 ra Bệnh viện Bạch Mai và Bệnh viện Mắt trung ương: Đi xe khách THS: 340.000 đồng/chuyến x 2 người = 680.000 đồng; Tiền thuê xe lai, xe taxi đi khám giữa 2 bệnh viện và từ Bệnh viện ra bến xe nước ngầm về nhà 260.000 đồng.

Tổng cộng chi phí thuê phương tiện đi lại là 2.120.000 đồng.

+ Tiền ăn trong thời gian đi khám: 500.000 đồng.

+ Chi phí khám và tiền thuốc có hóa đơn, chứng từ: 9.234.650 đồng.

+ Tiền thuê nhà nghỉ khi đi khám ở Hà Nội: 100.000 đồng.

+ Tiền mất thu nhập trong thời gian 45 ngày x 300.000 đồng/ngày = 13.500.000 đồng

+ Tiền công người chăm sóc trong thời gian 45 ngày x 200.000 đồng/ngày = 9.000.000 đồng.

+ Tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 70.000.000 đồng.

Tổng cộng bà H yêu cầu anh Đ, chị H1 phải bồi thường cho bà là 111.300.000 đồng.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ trình bày:

Vào các ngày 16 và 17/12/2019, bà H đổ phân lợn ra sát phòng ngủ của vợ chồng anh. Anh có lấy cuốc ra lấp phân làm hỏng mất 02 cây su hào của bà H. Buổi sáng và chiều ngày 18/12/2019, bà H chửi bới gia đình anh (Lúc này anh đi làm chưa về) vợ anh không phản ứng gì. Khoảng 17 giờ cùng ngày anh Đ đi sang nhà bà H, nói với bà H “không được rửa ông bà tổ tiên tôi”, nhưng bà H nói “đắt tau tau đỏ” và tiếp tục có lời nói xúc phạm, chửi bới. Anh Đ tức giận

quá nên dùng tay tát bà H 1 cái vào mặt, lúc này trên tay bà H đang cầm kéo nên bà H dùng kéo đâm vào chân, tay anh chảy máu. Anh một tay giữ tay cầm kéo của bà H, một tay thì túm tóc bà H. Quá trình giằng co thì chiếc kéo trúng vào cung mào trái, gò má trái bà H chảy máu. Chị H1 – vợ anh đi theo anh cũng vừa tới, chị H1 can ngăn, đẩy anh ra và giữ tay bà H lấy kéo ra. Lúc này, anh Q (chồng bà H) về nhà và dùng tay đánh vào mặt anh và định lấy gậy đánh anh nên anh đi về nhà. Bà H sau đó được chị H1 đưa xuống Phòng khám đa khoa ĐK khâu vết thương. Anh thừa nhận có lỗi khi đánh bà H trước và vết thương trên mặt bà H là do hai bên giằng co nhau chiếc kéo. Anh cũng bị thương nhẹ nhưng đã từ chối giám định. Nay bà H yêu cầu anh bồi thường thiệt hại về sức khỏe, anh nhất trí. Tuy nhiên bà H yêu cầu mức bồi thường quá cao nên anh đề nghị Tòa án xem xét, tính toán các chi phí hợp lý để anh bồi thường cho bà H.

Bị đơn chị Hồ Thị H1 trình bày: Sự việc ngày 18/12/2019, tại nhà bà H đúng như trình bày của anh Đ. Anh Đ dùng tay đánh vào mặt bà H, bà H tay đang cầm kéo đâm vào tay chân anh Đ. Thấy hai bên đều bị thương, chảy máu và bà H vẫn dùng kéo để đâm nên chị vào can ngăn, đẩy anh Đ ra, giữ tay cầm kéo của bà H rồi gọi cháu H2 đến lấy kéo ra tránh việc bà H gây thương tích cho vợ chồng chị. Chị khẳng định không đánh bà H, không ôm giữ bà H cho anh Đ đánh. Thương tích của bà H không phải do chị gây ra, do đó chị không đồng ý bồi thường cho bà H.

Bản án số: 09/2020/DS-ST, ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 92, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà Hồ Thị H đối với anh Nguyễn Văn Đ. Bác yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà Hồ Thị H đối với chị Hồ Thị H1 Buộc anh Nguyễn Văn Đ có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Hồ Thị H với tổng số tiền là 10.563.160 đồng (*Mười triệu, năm trăm sáu mươi ba nghìn, một trăm sáu mươi đồng*).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, việc thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 09/9/2020, bà Hồ Thị H kháng cáo với nội dung sau: Số tiền buộc anh Nguyễn Văn Đ bồi thường cho bà là chưa thỏa đáng; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tăng tiền bồi thường tổn thất sức khỏe cho bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Hồ Thị H giữ nguyên nội dung kháng cáo và yêu cầu Hội đồng xét xử tăng tiền bồi thường do mất thu nhập 45 ngày là 13.500.000 đồng; tiền công chăm sóc 45 ngày là 9.000.000 đồng; tiền tắc xi đi bệnh viện ĐK: 240.000 đồng; tiền đi viện cắt chỉ vết thương: 60.000 đồng; tiền thuốc hai lần tại bệnh viện Bạch Mai là 9.000.000 đồng; tiền xe đi bệnh viện Bạch Mai là: 1.880.000 đồng; bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền là 74.500.000 đồng; tổng số tiền bà Hồ Thị H yêu cầu là 124.700.000 đồng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Bà Hồ Thị H kháng cáo trong thời hạn luật định, nội dung, hình thức đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy kháng cáo của bà H được tòa án cấp phúc thẩm thụ lý giải quyết theo trình tự phúc thẩm là đúng pháp luật. Trong quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm những người tiến hành tố tụng thẩm phán, thư ký tòa án, người tham gia tố tụng nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định pháp luật.

Về nội dung: Sau khi nhận xét các nội dung kháng cáo của bà Hồ Thị H, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận một phần kháng cáo của Nguyên đơn; Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 92, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc anh Nguyễn Văn Đ có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Hồ Thị H với tổng số tiền là 12.163.160 đồng. Buộc anh Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo quy định tại khoản 6 Điều 26, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung: Sự kiện pháp lý xảy ra vào ngày 18/12/2019 nên cần áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết.

[3] Về nội dung vụ án:

Vào khoảng 17 giờ ngày 18/12/2019 tại nhà bà Hồ Thị H ở xóm TT, xã TH, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Do mâu thuẫn nên giữa bà Hồ Thị H và anh Nguyễn Văn Đ có lời qua tiếng lại với nhau. Anh Nguyễn Văn Đ dùng tay đánh vào mặt bà Hồ Thị H. Trong tay bà H có cầm sẵn kéo nên hai bên xô sát, giằng co nhau chiếc kéo. Thấy sự việc trên nên chị Hồ Thị H1 can ngăn, đẩy anh Đ ra và giữ tay bà H lấy kéo ra. Quá trình xô sát, hậu quả bà H bị rách da chảy máu ở phần cung mày trái và gò má trái. Bà H được chị H1 đưa đi sơ cứu, khâu vết thương tại Phòng khám đa khoa ĐK. Ngày 21/12/2019 và ngày 06/01/2020 bà H đi khám, mua thuốc điều trị tại Bệnh viện Bạch Mai và Bệnh viện Mắt Trung ương. Bản án sơ thẩm đã quyết định buộc anh Nguyễn Văn Đ bồi thường thiệt hại cho bà Hồ Thị H số tiền: 10.563.160 đồng là mức bồi thường chưa thỏa đáng. Nay bà yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét buộc anh Nguyễn Văn Đ bồi thường cho bà tổng cộng 124.700.000 đồng, bao gồm các khoản chi phí: Tiền xe đi lại, lệ phí khám, hóa đơn thuốc, tiền mất thu nhập của bản thân, tiền công người chăm sóc và tiền bù đắp tổn thất tinh thần.

Bà Hồ Thị H cho rằng cả anh Nguyễn Văn Đ và chị Hồ Thị H1 (Vợ anh Đ) cùng đánh bà H. Tuy nhiên tại cấp sơ thẩm đã làm rõ không có căn cứ xác định chị H1 đánh gây thương tích cho bà H, cho nên cấp sơ thẩm không buộc chị H1 phải chịu trách nhiệm dân sự là có căn cứ. Anh Nguyễn Văn Đ thừa nhận có lỗi khi đánh bà H trước và vết thương trên mặt bà H là do hai bên giằng co nhau chiếc kéo. Nay bà H yêu cầu anh bồi thường thiệt hại về sức khỏe, anh nhất trí. Tuy nhiên bà H yêu cầu mức bồi thường quá cao nên anh Đ đề nghị Tòa án xem xét, tính toán các chi phí hợp lý để anh bồi thường cho bà H.

Xét các yêu cầu bồi thường của bà Hồ Thị H là hoàn toàn chính đáng, tuy nhiên cần xem xét một cách hợp lý để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên đương sự, Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản chi phí hợp lý cụ thể như sau:

- Tiền xe đi lại: Bà H đi xe taxi 3 lần đến Phòng khám đa khoa ĐK rửa vết thương, cắt chỉ. Đến Bệnh viện Bạch Mai và Bệnh viện Mắt trung ương 2 ngày bằng xe khách (có người nhà đi cùng hỗ trợ) và đi lại khám giữa 2 bệnh viện bằng xe taxi, xe lai. Mặc dù bà H không cung cấp được vé xe, chứng từ, giấy biên nhận nhưng xét thấy đây là chi phí thực tế, cần thiết và phù hợp nên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà H về tiền xe đi lại là 2.120.000 đồng.

- Tiền tắc xi đi bệnh viện ĐK đã được cấp sơ thẩm chấp nhận trong số tiền chi phí đi lại ở trên.

- Tiền đi lại cắt chỉ vết thương 60.000 đồng cần được chấp nhận.

- Các khoản chi phí khám tại Bệnh viện Mắt trung ương vào ngày 21/12/2019, ngày 07/01/2020 có hóa đơn, chứng từ hợp lệ nên cần chấp nhận toàn bộ, tổng cộng là: 1.376,760 đồng.

- Đối với các khoản chi phí khám tại Bệnh viện Bạch Mai, thấy rằng:

+ Ngày 21/12/2019, bà H yêu cầu làm các xét nghiệm máu, siêu âm ổ bụng, chụp Xquang cột sống lưng, ngực không liên quan đến thương tích vùng mặt do anh Đ gây ra. Ngoài ra hóa đơn thanh toán với các loại thuốc điều trị các bệnh khác nhau như điều trị loãng xương, thoái hóa xương khớp; điều trị dự phòng đau nửa đầu, phục hồi chức năng chấn thương sọ não; điều trị thiếu máu do thiếu sắt với tổng số tiền 2.014.000 đồng. Xét thấy thương tích anh Đ gây ra cho bà H ở vùng đầu, vùng mặt, do đó chỉ chấp nhận thuốc Taniz 5mg và Dicenin 400mg với tổng số tiền 836.400 đồng.

+ Ngày 06/01/2020 bà H ù tai trái nên được chỉ định đo thính lực, nội soi tai mũi họng, chụp cộng hưởng sọ não hết tổng cộng số tiền 2.095.000 đồng. Xét thấy các chi phí này là hợp lý, có hóa đơn, chứng từ hợp lệ nên cần chấp nhận buộc anh Đ bồi thường cho bà H.

Hóa đơn thanh toán ngày 07/01/2020 với thuốc Danbumin, số tiền 2.890.000 đồng là thuốc bổ gan, hỗ trợ thải độc gan, không liên quan đến thương tích vùng mặt của bà H do anh Đ gây ra, do đó không có căn cứ chấp nhận đơn thuốc này để buộc anh Đ phải bồi thường cho bà H như quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ.

Như vậy tổng cộng chi phí khám, đơn thuốc hợp lệ trong các ngày 21/12/2019, 06/01/2020 tại Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Mắt trung ương được chấp nhận để buộc anh Đ bồi thường cho bà H là: 4.308,160 đồng.

- Đối với yêu cầu về tiền thuê nhà nghỉ 100.000 đồng khi bà H đi khám ở Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Mắt trung ương là phù hợp nên được chấp nhận.

- Đối với khoản tiền thu nhập bị mất, thấy rằng: Bà H may mặc tại nhà, vết thương của bà H chưa đến mức mất khả năng lao động dẫn đến mất thu nhập trong 45 ngày như yêu cầu của bà H, nhưng bà H phải khâu 20 mũi nên cần tăng khoản tiền mất thu nhập cho bà H, chấp nhận khoản tiền thu nhập bị mất của bà H trong thời gian 14 ngày: $200.000 \text{ đồng} \times 14 \text{ ngày} = 2.800.000 \text{ đồng}$.

- Đối với tiền công người chăm sóc, thấy rằng: Bà H chỉ bị thương nhẹ ở vùng mặt, sau khi khâu vết thương thì bà H được về nhà. Bà H tự chăm sóc được bản thân (tài liệu thể hiện bà H tự đi rửa vết thương, cắt chỉ tại Phòng khám đa khoa ĐK). Tuy nhiên bà H có 02 ngày đi khám ở Bệnh viện Bạch Mai và Bệnh viện Mắt trung ương tại Hà Nội với quãng đường xa, cần có người đi cùng hỗ trợ, do đó chấp nhận tiền công cho người chăm sóc trong thời gian 03 ngày (02 ngày cho chồng bà H và 01 ngày cho con rể bà H): $200.000 \text{ đồng} \times 3 \text{ ngày} = 600.000 \text{ đồng}$.

- Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần, thấy rằng vết thương phần mặt bà H không để lại dị tật, dị hình, không nghiêm trọng nhưng cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận tiền bồi thường tương ứng 1,5 tháng lương cơ sở là thấp, bà H yêu cầu 74.500.000 đồng, bằng 50 lần mức lương tối thiểu là quá cao không thể chấp nhận được. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi cho bà H cần tăng mức bồi thường tổn thất tinh thần tương ứng bằng 3 tháng lương cơ sở là 1.490.000 đồng x 3 tháng = 4.470.000 đồng là phù hợp.

Như vậy, tổng số tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà Hồ Thị H được Hội đồng xét xử chấp nhận là 14.458.160 đồng (*Mười bốn triệu, bốn trăm năm mươi tám nghìn, một trăm sáu mươi đồng*)

[4] Về án phí: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 92, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà Hồ Thị H đối với anh Nguyễn Văn Đ;

Buộc anh Nguyễn Văn Đ có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Hồ Thị H với tổng số tiền là 14.458.160 đồng (*Mười bốn triệu, bốn trăm năm mươi tám nghìn, một trăm sáu mươi đồng*)

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 723.000 đồng (*Bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành

án dân sự.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND H. Quỳnh Hợp;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Hợp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Sỹ Tiến